

Số: /SGDDĐT-GDPT&GDTX  
V/v hướng dẫn tuyển sinh lớp 10  
năm học 2024-2025

Kiên Giang, ngày tháng 4 năm 2024

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở (THCS) và tuyển sinh trung học phổ thông (THPT) ban hành kèm theo văn bản hợp nhất tại Thông tư số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT); Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Phổ thông Dân tộc nội trú (DTNT) ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên ban hành kèm theo Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/2/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Chương trình Giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 và Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ GDĐT; Kế hoạch số 165/KH-SGDĐT ngày 18/01/2024 của Sở GDĐT về việc tuyển sinh vào lớp 6 THCS, lớp 10 THPT và lớp 10 THPT chuyên năm học 2024-2025 đã được UBND tỉnh phê duyệt<sup>1</sup>, Sở GDĐT hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh lớp 10 THPT và THPT chuyên như sau:

## I. ĐỐI TƯỢNG, ĐỘ TUỔI

### 1. Đối tượng

- Tuyển sinh lớp 10 THPT: Học sinh tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên.

- Tuyển sinh lớp 10 THPT chuyên: Học sinh được tham gia dự tuyển khi có đủ các điều kiện là xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các lớp cấp THCS từ khá trở lên và xếp loại tốt nghiệp THCS từ khá trở lên.

- Tuyển sinh lớp 10 trường Phổ thông DTNT: Thực hiện theo Điều 18, Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Phổ thông DTNT ban hành kèm theo Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

### 2. Độ tuổi

- Thực hiện theo Điều 33, Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Tuổi của học sinh vào học lớp 10 là 15 tuổi.

<sup>1</sup> Quyết định số 290/QĐ-UBND ngày 01/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6 THCS, lớp 10 THPT và lớp 10 THPT chuyên năm học 2024-2025.

- Đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước.

- Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định.

- Học sinh không được lưu ban quá 03 lần trong một cấp học.

## **II. HỒ SƠ TUYỂN SINH**

1. Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.

2. Bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời hoặc bản sao bằng tốt nghiệp THCS.

3. Học bạ cấp THCS.

4. Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).

5. Giấy xác nhận do Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cấp (đối với người học đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước) không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật.

Việc đăng ký tuyển sinh, tiếp nhận và xử lý hồ sơ tuyển sinh được thực hiện qua phần mềm tuyển sinh có địa chỉ <https://tuyensinhkiengiang.eduvi.vn>

## **III. PHƯƠNG THỨC, CHỈ TIÊU TUYỂN SINH VÀ CHẾ ĐỘ ƯU TIÊN**

### **1. Tuyển sinh lớp 10 THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt**

#### *1.1. Phương thức tuyển sinh:*

Bằng hình thức thi tuyển. Sở GDĐT sẽ tổ chức kỳ thi tuyển sinh lớp 10 chuyên riêng. Sau khi công bố kết quả tuyển sinh lớp 10 chuyên, Sở GDĐT tiếp tục tổ chức kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT đối với các trường còn lại.

#### *1.2. Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh:*

- Chỉ tiêu tuyển: 11 lớp với 385 học sinh.

+ Môn Toán học và môn Tiếng Anh: Mỗi môn học có 02 lớp chuyên.

+ Các môn học Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí: Mỗi môn học có 01 lớp chuyên.

- Địa bàn tuyển sinh: Trong toàn tỉnh.

### **2. Tuyển sinh lớp 10 THPT**

#### *2.1. Phương thức tuyển sinh:*

- Tuyển sinh lớp 10 tại các trường công lập: Bằng hình thức thi tuyển và xét tuyển.

+ Thi tuyển: Đối với các đơn vị trên địa bàn trung tâm huyện, thành phố và đơn vị có số lượng học sinh đăng ký vào lớp 10 nhiều hơn so với chỉ tiêu tuyển

sinh được giao.

+ Xét tuyển: Với các đơn vị còn lại.

- Các trường ngoài công lập: Hiệu trưởng quyết định phương thức tuyển sinh.

## 2.2. Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh:

- Chỉ tiêu: Các trường trên cùng địa bàn huyện, thành phố tham mưu cấp quản lý chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 không vượt quá 71% số học sinh tốt nghiệp THCS trên địa bàn huyện, thành phố. Đối với các trường tại thành phố Phú Quốc tuyển sinh lớp 10 không vượt quá 73% số học sinh tốt nghiệp THCS trên địa bàn thành phố. Riêng trường Phổ thông DTNT THPT Kiên Giang tuyển 4 lớp 10, với 140 học sinh và qui mô toàn trường là 420 học sinh.

- Hiệu trưởng căn cứ điều kiện thực tế của nhà trường, tham mưu UBND huyện, thành phố xác định chỉ tiêu nhằm đảm bảo tỷ lệ phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS theo qui định, báo cáo Sở GDĐT quyết định phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh.

- Địa bàn tuyển sinh:

+ Trường Phổ thông DTNT THPT Kiên Giang: Địa bàn tuyển sinh thực hiện theo đúng qui định đã được cấp thẩm quyền phê duyệt, ưu tiên tuyển sinh học sinh tốt nghiệp THCS trường phổ thông DTNT THCS trong tỉnh.

+ Trường THPT Nguyễn Trung Trực: Tuyển sinh đối với học sinh tốt nghiệp THCS tại các trường trên địa bàn thành phố Rạch Giá và học sinh đang học hoặc thường trú tại các xã Mỹ Lâm và Mỹ Phước huyện Hòn Đất.

+ Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn: Tuyển sinh đối với học sinh tốt nghiệp THCS tại các trường trên địa bàn thành phố Rạch Giá và học sinh đang học hoặc thường trú tại các xã: Vĩnh Hòa Hiệp, Giục Tượng, Thạnh Lộc của huyện Châu Thành.

+ Trường THPT Ngô Sĩ Liên: Tuyển sinh đối với học sinh tốt nghiệp THCS tại các trường trên địa bàn thành phố Rạch Giá và học sinh đang học hoặc thường trú tại các xã Tân Hội huyện Tân Hiệp; Thạnh Lộc huyện Châu Thành.

+ Trường THCS và THPT Võ Văn Kiệt: Sở GDĐT sẽ ban hành văn bản thông báo sau.

+ Các trường trên địa bàn ngoài thành phố Rạch Giá: Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh của trường và qui mô dân số trên địa bàn, tham mưu UBND huyện/thành phố phân bổ địa bàn tuyển sinh cho các trường trên địa bàn sao cho phù hợp nhất.

## 2.3. Chế độ ưu tiên và tuyển thẳng:

\* Chế độ ưu tiên:

- Thực hiện theo Điều 7, Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ GDĐT. Cụ thể như sau:

- + Nhóm đối tượng 1: Cộng 2,0 điểm;
- + Nhóm đối tượng 2: Cộng 1,5 điểm;
- + Nhóm đối tượng 3: Cộng 1,0 điểm.

- Thí sinh có nhiều tiêu chuẩn ưu tiên thì chỉ được hưởng theo 01 tiêu chuẩn ưu tiên cao nhất.

\* Chế độ tuyển thẳng:

- Tuyển thẳng vào lớp 10 THPT học sinh đã tốt nghiệp THCS thuộc các đối tượng sau đây:

+ Học sinh trường phổ thông DTNT THCS, học sinh là người dân tộc rất ít người được tuyển thẳng vào các trường có cấp THPT trên địa bàn huyện/thành phố hoặc các trường có cấp THPT gần nơi học sinh thường trú (trừ các trường trên địa bàn thành phố Rạch Giá);

+ Học sinh khuyết tật;

+ Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học THCS và THPT.

- Học sinh chỉ được xét tuyển thẳng khi nộp đầy đủ hồ sơ tuyển thẳng trước kỳ thi tuyển sinh 10 ngày. Trường hợp thí sinh có tham gia kỳ thi tuyển sinh thì không được dùng chế độ tuyển thẳng.

#### IV. ĐĂNG KÝ NGUYỆN VỌNG

- Hiệu trưởng trường có cấp THPT chủ động phối hợp chặt chẽ với phòng GDĐT và các trường có cấp THCS trong địa bàn tuyển sinh để hướng dẫn học sinh lớp 9 thực hiện việc đăng ký tuyển sinh. Việc hướng dẫn đăng ký tuyển sinh đảm bảo để các trường xác định được số lượng học sinh đăng ký thi tuyển vào lớp 10 theo từng nguyện vọng và xác định số lượng học sinh đăng ký lựa chọn môn tự chọn ở lớp 10 trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Văn bản tuyển sinh lớp 10 của các trường phải làm rõ nội dung hướng dẫn đăng ký tuyển sinh qua phần mềm tuyển sinh và việc đăng ký môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập ở lớp 10 trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Trong đó cần lưu ý nội dung “*Việc lựa chọn môn học, cụm chuyên đề học tập của học sinh cần giữ ổn định cho đến hết lớp 12; trong trường hợp đặc biệt, học sinh có nguyện vọng chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập thì việc chuyển đổi được thực hiện vào cuối năm học*”<sup>2</sup>.

##### 1. Đăng ký tuyển sinh vào lớp 10 THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt

Học sinh đăng ký thi chuyên có 02 nguyện vọng với 02 môn chuyên khác nhau. Nếu trúng tuyển môn chuyên 1 thì không xét môn chuyên 2; nếu không trúng tuyển môn chuyên 1 thì tiếp tục xét môn chuyên 2. Thời gian và điểm xét trúng tuyển của môn chuyên 1 và chuyên 2 là như nhau. Thời gian thi của môn

<sup>2</sup> Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 06/01/2023 của Bộ GDĐT.

chuyên 1 và môn chuyên 2 được bố trí khác nhau<sup>3</sup>.

## **2. Đăng ký tuyển sinh vào lớp 10 THPT**

- Trường Phổ thông DTNT THPT Kiên Giang, THPT Nguyễn Trung Trực, THPT Nguyễn Hùng Sơn, THCS và THPT Võ Văn Kiệt: Chỉ xét tuyển sinh đối với thí sinh đăng ký nguyện vọng 1; không xét tuyển nguyện vọng 2.

- Trường THPT Ngô Sĩ Liên: Tuyển nguyện vọng 1 không quá 70% số học sinh tốt nghiệp THCS địa bàn quy định; tuyển nguyện vọng 2 đối với số chỉ tiêu còn lại.

- Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh, các nguyện vọng dự tuyển của thí sinh trên hệ thống, nhà trường thành lập hội đồng xét tuyển và công bố kết quả học sinh trúng tuyển các nguyện vọng cùng lúc sau khi có văn bản phê duyệt kết quả của Sở GDĐT.

## **V. MÔN THI, HÌNH THỨC THI VÀ THỜI GIAN LÀM BÀI THI**

### **1. Môn thi**

#### *1.1. Thi tuyển vào trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt:*

Gồm 03 bài thi: Bài thi môn Toán, bài thi môn Ngữ văn và bài thi môn chuyên (môn chuyên 1 và môn chuyên 2):

- Môn chuyên 1 gồm các môn: Toán học, Tiếng Anh, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn.

- Môn chuyên 2 gồm các môn: Tin học, Lịch sử, Địa lí, Vật lí.

#### *1.2. Thi tuyển lớp 10 THPT:*

Gồm 02 bài thi: Bài thi môn Toán và bài thi môn Ngữ văn.

### **2. Nội dung, hình thức bài thi**

- Nội dung đề thi nằm trong phạm vi chương trình THCS do Bộ GDĐT ban hành, chủ yếu trong chương trình lớp 9.

- Bài thi môn Ngữ văn theo hình thức tự luận.

- Bài thi môn Toán theo hình thức kết hợp giữa tự luận và trắc nghiệm khách quan.

- Bài thi môn chuyên theo hình thức tự luận hoặc kết hợp giữa tự luận và trắc nghiệm khách quan.

- Các bài thi tuyển sinh do hội đồng ra đề thi của Sở GDĐT thực hiện theo quy định.

### **3. Thời gian làm bài thi**

Bài thi môn Toán, môn Ngữ văn: 120 phút. Bài thi môn chuyên: 150 phút.

## **VI. ĐIỂM THI TUYỂN, TỔNG ĐIỂM XÉT TUYỂN VÀ NGUYÊN**

<sup>3</sup>Công văn số 502/SGDĐT-QLCL&CNTT ngày 27/2/2024 của Sở GDĐT.

## TẮC XÉT TUYỂN

### 1. Điểm thi tuyển

- Điểm mỗi bài thi được chấm theo thang điểm 10.
- Điểm thi tuyển lớp 10 THPT chuyên là tổng điểm của 03 bài thi, trong đó điểm bài thi môn chuyên nhân hệ số 2.
- Điểm thi tuyển lớp 10 THPT là tổng điểm của 02 bài thi không nhân hệ số.

### 2. Điểm xét học bạ (Dành cho các trường ngoài công lập)

- Các trường tuyển sinh bằng phương thức xét tuyển hoặc kết hợp thi tuyển với xét tuyển tính điểm kết quả rèn luyện và học tập mỗi năm học của học sinh THCS, như sau:

- + 10 điểm: Hạnh kiểm tốt, học lực giỏi.
- + 9 điểm: Hạnh kiểm khá, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực khá.
- + 8 điểm: Hạnh kiểm khá, học lực khá.
- + 7 điểm: Hạnh kiểm trung bình, học lực giỏi hoặc hạnh kiểm tốt, học lực trung bình.
- + 6 điểm: Hạnh kiểm khá, học lực trung bình hoặc hạnh kiểm trung bình học lực khá.
- + 5 điểm: Các trường hợp còn lại.

- Lưu ý: Nếu học sinh lưu ban lớp nào thì lấy kết quả của năm học lại của lớp đó. Nếu học sinh phải thi lại hoặc phải rèn luyện hạnh kiểm trong hè thì lấy kết quả xếp loại sau khi thi lại hoặc rèn luyện.

### 3. Tổng điểm xét tuyển và nguyên tắc xét tuyển

#### 3.1. Đối với lớp 10 THPT ở trường công lập và lớp 10 THPT chuyên:

- Tổng điểm xét tuyển = Tổng điểm thi tuyển + điểm ưu tiên (nếu có).
- Đối với xét tuyển vào lớp 10 THPT chuyên: Chỉ xét tuyển đối với thí sinh tham gia thi tuyển đủ các bài thi quy định, không vi phạm quy chế trong kỳ thi tuyển sinh và từng bài thi có điểm lớn hơn 2 (hai); có đăng ký nguyện vọng qua hệ thống tuyển sinh.

- Đối với xét tuyển vào lớp 10 THPT và lớp 10 phổ thông DTNT:

+ Chỉ xét tuyển đối với thí sinh tham gia thi tuyển đủ các bài thi quy định; không vi phạm quy chế trong kỳ thi tuyển sinh; từng bài thi có điểm lớn hơn 1 (một) đối với thi lớp 10 THPT công lập; lớn hơn 0 (không) đối với học sinh thuộc vùng tuyển sinh của trường DTNT THPT; có đăng ký nguyện vọng dự tuyển vào trường qua hệ thống tuyển sinh (nguyện vọng 1 hoặc nguyện vọng 2).

+ Căn cứ số lượng học sinh tốt nghiệp THCS trong địa bàn tuyển sinh, các trường xác định chỉ tiêu tuyển sinh và tỷ lệ học sinh trúng tuyển theo từng nguyện vọng, đảm bảo có tỷ lệ dự phòng cho học sinh thi điểm cao nhưng không

trúng tuyển nguyện vọng 1 được tham gia xét tuyển nguyện vọng khác (nguyện vọng đã đăng ký trên hệ thống). Đối với trường thuộc địa bàn có đông đồng bào dân tộc cần xác định chỉ tiêu dự phòng cho học sinh của các trường DTNT THCS tuyển sinh nguyện vọng 2.

- Điểm trúng tuyển nguyện vọng sau phải cao hơn điểm chuẩn xét tuyển nguyện vọng 1 của trường đó 1,0 điểm và được lấy từ cao xuống thấp theo số lượng tuyển sinh được phê duyệt.

- Không sử dụng kết quả trong kỳ thi vào lớp 10 THPT chuyên và kết quả trong các kỳ thi tuyển sinh của tỉnh khác làm kết quả xét tuyển vào lớp 10 THPT của các trường công lập.

### 3.2. Đối với xét tuyển vào các trường ngoài công lập:

- Trường hợp các trường tuyển sinh bằng phương thức xét tuyển:

Tổng điểm xét tuyển = Tổng điểm xét học bạ + điểm ưu tiên (nếu có).

- Trường hợp các trường tuyển sinh bằng phương thức kết hợp thi tuyển với xét tuyển:

Tổng điểm xét tuyển = Tổng điểm thi + tổng điểm xét học bạ + điểm ưu tiên (nếu có).

## VII. THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

- Sở GDĐT quyết định thành lập hội đồng tuyển sinh của các trường gồm: Chủ tịch là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng, Phó Chủ tịch là Phó Hiệu trưởng, thư kí và một số ủy viên.

- Nhiệm vụ và quyền hạn của hội đồng tuyển sinh:

+ Kiểm tra hồ sơ dự tuyển của học sinh;

+ Xét kết quả tuyển sinh theo phương án đã được Sở GDĐT phê duyệt;

+ Lập biên bản xét tuyển, lập danh sách học sinh được tuyển trình sở GDĐT phê duyệt;

+ Được sử dụng con dấu của trường vào các văn bản của hội đồng.

- Đối với trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt: Sở GDĐT thành lập hội đồng và tổ chức xét duyệt kết quả tuyển sinh đối với tuyển sinh lớp 10.

- Đối với trường Phổ thông DTNT THPT Kiên Giang: Phiên họp xét tuyển có sự tham gia của lãnh đạo Sở GDĐT, Ban Dân tộc Tỉnh, Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh và lãnh đạo phòng: Tổ chức-Cán bộ, Kế hoạch-Tài chính, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên, Sở GDĐT.

- Đối với các trường có cấp THPT: Phiên họp xét duyệt kết quả tuyển sinh phải có sự tham gia của lãnh đạo Hội đồng tuyển sinh, thư kí và các ủy viên của Hội đồng.

## VIII. THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG RA ĐỀ THI, IN SAO ĐỀ THI VÀ COI THI

- Sở GDĐT quyết định thành lập hội đồng ra đề thi, in sao đề thi chung trong toàn tỉnh. Đề thi và hướng dẫn chấm thi khi chưa được công bố là bí mật Nhà nước độ “Tối mật” theo quy định của Thủ tướng chính phủ.

- Sở GDĐT thành lập hội đồng coi thi, hội đồng chấm thi đối với tuyển sinh lớp 10 THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt.

- Các trường còn lại: Việc coi thi, chấm thi, xét duyệt kết quả được thực hiện theo đơn vị trường. Căn cứ vào số lượng học sinh đăng ký dự tuyển, các trường lập danh sách cán bộ, giáo viên tham gia hội đồng coi thi, chấm thi và Hội đồng tuyển sinh trình Sở GDĐT (qua phòng Tổ chức Cán bộ) ra quyết định thành lập hội đồng trước kỳ thi tuyển sinh.

## IX. LỊCH CÔNG TÁC VÀ HỒ SƠ DUYỆT KẾT QUẢ TUYỂN SINH

### 1. Lịch công tác

Các trường có cấp THPT thực hiện các nội dung công tác tuyển sinh theo lịch cụ thể như sau:

STT	Nội dung công tác	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Báo cáo chỉ tiêu tuyển sinh về Sở GDĐT (trừ trường chuyên Huỳnh Mẫn Đạt và trường PT DTNT THPT Kiên Giang)	Trước ngày 15/4/2024	Gửi phòng GDPT và GDTX
2	Công bố chỉ tiêu tuyển sinh các trường	Trước ngày 22/4/2024	Sở GDĐT
3	Thông báo tuyển sinh năm học 2024-2025: - Trường THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt - Các trường có cấp THPT còn lại	Trước ngày 12/4/2024  Trước ngày 25/4/2024	
4	Tổ chức cho học sinh đăng ký dự thi tuyển sinh và đăng ký các môn lựa chọn ở lớp 10 theo CT GDPT 2018	Trước ngày 05/5/2024	
5	Lập danh sách Hội đồng tuyển sinh, Hội đồng coi thi, chấm thi trình Sở GDĐT	Trước ngày 20/5/2024	Gửi phòng TCCB
6	Báo cáo số lượng dự kiến tuyển sinh theo từng nguyện vọng (có số lượng học sinh dự kiến theo từng các môn học và chuyên đề các môn học lựa chọn)	Trước ngày 25/5/2024	Gửi phòng GDPT và GDTX
7	<b>Tuyển sinh THPT chuyên Huỳnh Mẫn Đạt</b>		
7.1	Tổ chức thi	Ngày 31/5-01/6/2024	Thực hiện theo lịch thi riêng
7.2	Chấm thi và xét duyệt kết quả tuyển sinh	Trước ngày 06/6/2024	



7.3	Công bố kết quả tuyển sinh	Trước ngày 08/6/2024	
7.4	Phúc khảo	Ngày 08- 11/6/2024	
7.4	Học sinh nộp hồ sơ xác nhận nhập học	Trước ngày 13/6/2024	
<b>8</b>	<b>Tuyển sinh lớp 10 THPT</b>		
8.1	Tổ chức kỳ thi	Ngày 14/6/2024	Thực hiện theo lịch riêng
8.2	Tổ chức chấm thi và công bố điểm thi qua phần mềm	Trước ngày 20/6/2024	
8.3	Tổ chức phúc khảo bài thi và công bố kết quả phúc khảo	Trước ngày 24/6/2024	
8.4	Trường PT DTNT THPT Kiên Giang công bố kết quả	Trước ngày 26/6/2024	
8.5	Các trường tổ chức xét tuyển theo chỉ tiêu được giao trình Sở GDĐT phê duyệt kết quả trúng tuyển	Trước ngày 05/7/2024	Gửi phòng GDPT và GDTX
8.6	Học sinh nộp hồ sơ xác nhận nhập học	Trước ngày 12/7/2024	
<b>9</b>	Xét duyệt bổ sung kết quả và công bố kết quả tuyển sinh bổ sung (nếu có)	Trước ngày 19/7/2024	
<b>10</b>	Hoàn thành công tác tuyển sinh	Trước ngày 30/7/2024	

## 2. Hồ sơ duyệt kết quả tuyển sinh

Các trường gửi hồ sơ đề nghị duyệt kết quả tuyển sinh qua văn phòng điện tử về Sở GDĐT (phòng Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên), cụ thể như sau:

- Đối với các trường thi tuyển:
  - + Biên bản coi thi, chấm thi: 01 bản photo;
  - + Biên bản họp xét duyệt kết quả tuyển sinh: 01 bản photo;
  - + Tờ trình về việc phê duyệt kết quả tuyển sinh vào lớp 10 THPT, năm học 2024-2025: 01 bản;
  - + Bảng ghi tên, ghi điểm thí sinh được xếp theo A, B, C... (theo mẫu 1): 01 bản;
  - + Danh sách thí sinh trúng tuyển được xếp theo điểm thi tuyển từ cao xuống thấp (theo mẫu 2): 01 bản.
- Đối với các trường xét tuyển:
  - + Biên bản họp xét duyệt kết quả tuyển sinh: 01 bản photo;

+ Tờ trình về việc phê duyệt kết quả tuyển sinh vào lớp 10 THPT, năm học 2024-2025: 01 bản;

+ Bảng ghi tên, ghi điểm của học sinh được xếp theo A, B, C... (theo mẫu 1): 01 bản;

+ Danh sách thí sinh trúng tuyển được xếp theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp (theo mẫu 2): 01 bản.

Sở GDĐT đề nghị lãnh đạo phòng GDĐT, Hiệu trưởng trường có cấp THCS, trường có cấp THPT triển khai thực hiện tốt hướng dẫn này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, đề nghị liên hệ Phòng Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên để kịp thời giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Phòng thuộc Sở GDĐT;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, GDPT&GDTX.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Huỳnh Văn Hóa**